

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ KHIẾM THÍNH TRONG TỔ CHỨC TRÒ CHƠI Ở LỚP MẪU GIÁO HOÀ NHẬP

BÙI THỊ LÂM

(ThS, Khoa Giáo dục đặc biệt, ĐHSP Hà Nội)

Ngôn ngữ là lĩnh vực phát triển quan trọng ở trẻ em và cũng là lĩnh vực bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất từ tật điếc. Nghiên cứu tìm ra phương pháp, biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo khiếm thính luôn là vấn đề trung tâm của khoa học giáo dục trẻ có dị tật này, đặc biệt là khai thác trò chơi như là hoạt động hữu ích để thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ của trẻ.

1. Mối quan hệ giữa trò chơi và sự phát triển ngôn ngữ của trẻ khiếm thính

Mối quan hệ giữa trò chơi với ngôn ngữ và nhận thức của trẻ khiếm thính đã được luận giải trong các công trình nghiên cứu của Spencer, Darbyshire, Schirme [5]. Các tác giả đều khẳng định *trò chơi là một hoạt động quan trọng để phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính*, đặc biệt là ở thời kì đầu, khi mà trò chơi và ngôn ngữ của trẻ song song cùng phát triển. Trò chơi khuyến khích trẻ khiếm thính cùng trong nhóm, tạo ra cơ hội để trẻ có vốn ngôn ngữ hạn chế có thể chủ động và tham gia hội thoại với những trẻ có ngôn ngữ thành thạo, nâng cao kĩ năng ngôn ngữ nói.

Trò chơi cũng là hoạt động đặc biệt hấp dẫn đối với trẻ khó khăn về ngôn ngữ vì chúng có thể tham gia một cách rất dễ dàng ở những vai trò khác nhau. Ngôn ngữ được sử dụng một cách tích cực trong toàn bộ quá trình chơi: từ lúc thoả thuận trước khi chơi đến quá trình chơi và kết thúc chơi, làm cho hoạt động lời nói của trẻ trở nên tích cực. Chính trong khi chơi trẻ học và tập luyện cách nên kéo dài hội thoại như

thế nào, nên nói giọng nhân vật khác như thế nào, nên bày tỏ cảm xúc thành lời như thế nào, sử dụng lời nói và hành động như thế nào... Mỗi tình huống mà trẻ khiếm thính tham gia chơi sẽ đem lại cho chúng vô vàn cơ hội phát triển ngôn ngữ.

Các nghiên cứu về trò chơi của trẻ khiếm thính cũng đã cho thấy *mức độ phát triển ngôn ngữ diễn đạt có mối quan hệ đáng kể với độ dài và sự phức tạp của trò chơi*. Trẻ khiếm thính với mức độ ngôn ngữ diễn đạt cao hơn (không tính đến tình trạng nghe) dành nhiều thời gian hơn cho các trò chơi ở mức độ chơi phức tạp. Hơn nữa trong mối quan hệ này cũng thể hiện mối tương quan đặc biệt giữa ngôn ngữ và trò chơi đóng vai, ngôn ngữ của trẻ càng phát triển thì thời gian dành cho chơi đóng vai càng tăng và trò chơi của trẻ cũng phức tạp hơn. Mặt khác, chơi cũng là bối cảnh để trẻ sử dụng ngôn ngữ, một trẻ biết giao tiếp bằng những cụm từ thì trẻ có thể kết hợp các cụm từ đó vào trong quá trình chơi. Các nhà nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng những chậm trễ hoặc khác thường trong hành vi chơi của trẻ khiếm thính là kết quả từ sự chậm trễ về ngôn ngữ.

Như vậy, *trò chơi là phương tiện để phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính, ngôn ngữ là kết quả của trò chơi và đồng thời cũng là yếu tố thúc đẩy sự phát triển trò chơi và kĩ năng chơi của trẻ*.

2. Tình hình sử dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính trong tổ chức trò chơi ở lớp mẫu giáo hoà nhập

Khảo sát trên 30 giáo viên mầm non và quan sát giáo viên khi tổ chức trò chơi ở lớp mẫu giáo hoà nhập có trẻ khiếm thính tại Hà Nội và Ninh Bình, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Nhận thức về mức độ quan trọng của các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính trong tổ chức trò chơi, 100% giáo viên đều cho rằng các biện pháp phát triển ngôn ngữ nói là rất quan trọng, còn ngôn ngữ kí hiệu thì 42% giáo viên cho là quan trọng, 39% cho là bình thường và 19% giáo viên khẳng định là không quan trọng. Kết quả này cho thấy, mặc dù trẻ có hạn chế về sức nghe nhưng giáo viên vẫn nhận thức được phải tận dụng sức nghe còn lại để phát triển ngôn ngữ nói cho trẻ. Bên cạnh đó ngôn ngữ kí hiệu được dùng như một phương tiện để hỗ trợ giao tiếp và phát triển ngôn ngữ nói ở trẻ.

Khảo sát *nhận thức của giáo viên về bản chất các biện pháp phát triển ngôn ngữ* cho trẻ mẫu giáo khiếm thính trong tổ chức trò chơi cho thấy 81% ý kiến của giáo viên được hỏi nhận thức đúng về bản chất các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính. Song có một số giáo viên chưa hiểu rõ hoặc cho rằng không biết đến như các kĩ thuật nói song song, tự nói một mình, kết hợp lời nói với kí hiệu, giúp đỡ từ bạn cùng trang lứa... Một số giáo viên cho rằng họ có dùng song không biết tên gọi của các biện pháp hoặc kĩ thuật thực hiện chúng.

Một điểm đáng chú ý khác là một số biện pháp trên không chỉ sử dụng để phát triển ngôn ngữ nói cho trẻ khiếm thính mà còn có thể sử dụng để phát triển ngôn ngữ kí hiệu khi trẻ khiếm thính, song một số giáo viên vẫn sai lầm cho rằng chỉ là các biện pháp áp dụng cho phát triển ngôn ngữ nói.

Do nhận thức về các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khác nhau nên việc *sử dụng các biện pháp này trong thực tiễn* cũng có những khác biệt.

Bảng 1. Mức độ sử dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho khiếm thính trong tổ chức trò chơi

STT	Các biện pháp	Thứ bậc
1	Sử dụng lời nói mẫu (Nói mẫu, mở rộng câu nói, nhắc lại, nói song song...)	1
2	Tạo tình huống (Đặt câu hỏi và câu trả lời, tạo ra lỗi)	3
3	Tăng cường tương tác (Khuyến khích trẻ tương tác với bạn, giúp đỡ từ bạn cùng trang lứa)	5
4	Kết hợp sử dụng lời nói và kí hiệu	3
5	Khuyến khích sử dụng ngôn ngữ khi chơi	2

Kết quả bảng trên cho thấy các biện pháp chủ động từ giáo viên trong mối quan hệ tương tác với trẻ khiếm thính được áp dụng thường xuyên hơn và giáo viên chưa chú trọng áp dụng các biện pháp thúc đẩy sự tương tác giữa các trẻ. Đây là một hạn chế trong nhận thức và thực hiện của giáo viên, bởi vì trẻ học ngôn ngữ khi vui chơi, trò chuyện cùng các bạn, nhất là với các bạn có sức nghe bình thường. Như vậy, giáo viên vẫn chỉ chú ý nhiều đến các yếu tố từ phía bản thân mình, chưa tìm hiểu đầy đủ và đánh giá đúng mức độ ảnh hưởng từ các yếu tố liên quan đến trẻ và tương tác giữa các trẻ. Chính điều này đang làm hạn chế tác động của môi trường hoà nhập đến trẻ khiếm thính và nếu chỉ tập trung vào sự tương tác giữa giáo viên với trẻ thì trẻ khiếm thính trong lớp sẽ có rất ít cơ hội tương tác. Mặt khác, ở các lớp mẫu giáo mà chúng tôi quan sát có một số trẻ nghe bình thường có thể giao tiếp tốt với bạn khiếm thính và sẵn sàng hỗ trợ cho bạn.

Về những thuận lợi và khó khăn khi áp dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính trong tổ chức trò chơi ở lớp mẫu giáo hoà nhập. Những thuận lợi khi áp dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính ở các lớp mẫu giáo là trẻ có máy trợ thính và vẫn nghe được, các trẻ nhanh nhẹn, bắt chước tốt, dễ hợp tác. Song bên cạnh đó cũng có một số khó khăn như chuyên môn về giáo dục trẻ khiếm thính chưa nhiều, phần lớn giáo viên chỉ mới qua

một số khoá tập huấn ngắn hạn, có 8/30 giáo viên chúng tôi khảo sát chưa bao giờ được bồi dưỡng kiến thức về giáo dục trẻ khiếm thính. Một khó khăn khác nữa là các giáo viên đều không biết về ngôn ngữ kí hiệu, ít được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm dạy trẻ khiếm thính.

Từ thực trạng sử dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ khi tổ chức trò chơi trong lớp mẫu giáo hoà nhập và những thuận lợi, khó khăn khi giáo viên áp dụng các biện pháp này cho thấy, hiện nay giáo viên mầm non đang thiếu các kĩ năng làm việc với trẻ khuyết tật nói chung và trẻ khiếm thính nói riêng. Để phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ khiếm thính vấn đề bồi dưỡng giáo viên và tăng cường tài liệu hướng dẫn là điều cần thiết.

3. Các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo khiếm thính trong tổ chức trò chơi ở lớp mẫu giáo hoà nhập

Căn cứ vào đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ khiếm thính, nguyên nhân của những khác biệt trong ngôn ngữ của trẻ khiếm thính, đặc điểm học tập của trẻ em lứa tuổi mầm non, thực trạng sử dụng các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính trong tổ chức trò chơi. Chúng tôi đề xuất một số biện pháp dựa trên *phương pháp tự nhiên* trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính giúp cho giáo viên có thể dễ dàng sử dụng trong tổ chức các hoạt động ở trường mầm non.

3.1. Biện pháp sử dụng lời nói mẫu

Sử dụng lời nói mẫu là biện pháp cung cấp các mẫu ngôn ngữ trong những tình huống giao tiếp khác nhau cho trẻ. Đây là biện pháp đặc biệt quan trọng và có thể sử dụng trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính ở các giai đoạn khác nhau vì trẻ có thể bắt chước cách sử dụng ngôn ngữ của người lớn trong những tình huống thực. Biện pháp sử dụng lời nói mẫu có thể được sử dụng thông qua các kĩ thuật cụ thể sau:

+ *Nói mẫu*: là cách giáo viên nói cho trẻ nói theo nhằm dạy trẻ các từ mới. Câu nói mẫu ngắn gọn, dễ hiểu, nhấn mạnh ở các từ chủ yếu.

+ *Mở rộng câu nói cho trẻ*: Là kĩ thuật sử dụng khi trẻ nói nhưng chưa hoàn thành được

câu nói, giáo viên lắng nghe từ trẻ nói, cố gắng hiểu ý mà trẻ muốn diễn đạt và nhắc lại cả câu nói đã được hoàn thành nhưng ở dạng đơn giản. Giáo viên để cho trẻ biết rằng họ hiểu và sẵn sàng giúp đỡ trẻ với các mẫu ngôn ngữ hoàn chỉnh.

+ *Nhắc lại*: Việc nói đi nói lại một từ, một câu mới học rất cần thiết giúp trẻ nhớ được từ và câu đó. Nhắc lại ở đây là giáo viên có thể nhắc lại cho trẻ nghe hoặc yêu cầu trẻ nhắc lại từ đó.

+ *Nói song song*: là kĩ thuật mô tả điều mà trẻ đang làm hoặc nhìn thấy bằng lời nói.

+ *Tự nói một mình*: Với những trẻ bị suy giảm thính lực rất nặng, giáo viên cần phải nói chuyện nhiều với trẻ. Khi sử dụng kĩ thuật tự nói một mình, người lớn nói về việc mình đang làm, đang nhìn thấy hoặc cảm nhận khi trẻ ngồi bên cạnh. Kĩ thuật tự nói một mình cũng đưa ra cho trẻ nhiều cơ hội để nghe kĩ lưỡng hơn cụm từ, câu, từ. Trẻ sẽ bắt chước khi khả năng ngôn ngữ của trẻ đạt được mức độ thích hợp.

3.2. Biện pháp tạo tình huống

Tạo tình huống là biện pháp tạo cơ hội tự nhiên giúp trẻ sử dụng ngôn ngữ. Trong khi trẻ chơi, giáo viên có thể chủ động tạo ra các tình huống buộc trẻ cần sử dụng ngôn ngữ để học cách chơi, có được đồ chơi, tương tác với bạn bè và cô giáo... Các kĩ thuật sử dụng biện pháp này bao gồm:

+ *Tạo tình huống có vấn đề*: Giáo viên có thể thực hiện những hành động trái với bình thường, những tình huống thách thức trẻ để kích thích trẻ phản ứng như để đồ chơi xa tầm với của trẻ, trẻ muốn có đồ chơi đó buộc phải nhờ tới giáo viên.

+ *Đặt câu hỏi và câu trả lời*: Giáo viên hỏi trẻ những câu đơn giản và để ý xem trẻ có thể trả lời không. Mục đích của kĩ thuật này là giúp trẻ hiểu một số từ.

+ *Tạo ra lỗi*: là một kĩ thuật kích thích ngôn ngữ mà trong đó những thói quen hàng ngày bị thay đổi để tạo cơ hội cho trẻ phải đặt câu hỏi hoặc giải thích cho sự thay đổi đó.

3.3. Biện pháp sử dụng giao tiếp tổng hợp

Khả năng tri giác bằng thị giác của trẻ khiếm thính rất phát triển, để giúp trẻ khiếm thính hiểu lời nói cần sử dụng các tín hiệu hình ảnh hỗ trợ.

Trong các tình huống chơi, giáo viên cần sử dụng và khuyến khích các trẻ em khác trong lớp sử dụng *giao tiếp tổng hợp* với trẻ khiếm thính bằng cách kết hợp lời nói, hình miệng với kí hiệu, cử chỉ điệu bộ, nét mặt, hành động mô phỏng... Tùy thuộc vào tình huống mà có thể áp dụng linh hoạt những cách sau đây:

Kết hợp nói với cử chỉ điệu bộ: Trong khi nói, giáo viên làm các cử chỉ, điệu bộ, hành động mô phỏng phù hợp với nội dung muốn chuyển tải đến cho trẻ.

Kết hợp nói với hình vẽ, tranh ảnh: Trong một số tình huống chơi, GV có thể vừa nói vừa chỉ vào tranh ảnh hay đối tượng đang được đề cập đến hoặc các sơ đồ bằng hình ảnh mô tả cách thực hiện trò chơi của trẻ.

Kết hợp nói với kí hiệu ngôn ngữ: Giáo viên có thể học một số kí hiệu thông thường của trẻ khiếm thính để khi chơi, giao tiếp với trẻ có thể hiểu những điều trẻ muốn nói và sử dụng khi nói với trẻ. Việc sử dụng kí hiệu của giáo viên sẽ là cách để giúp các trẻ em học chấp nhận sự đa dạng trong lớp học.

3.4. Biện pháp thúc đẩy tương tác

Trò chơi là hoạt động hữu hiệu để trẻ khiếm thính có thể tương tác với bạn bè. Các mối quan hệ tương tác này không chỉ giúp trẻ học được các kĩ năng xã hội mà còn là cơ hội để trẻ học ngôn ngữ một cách có hiệu quả. Trong lớp học hoà nhập, khi tổ chức trò chơi, giáo viên cần chú ý:

Khuyến khích trẻ tương tác cùng nhau: Giáo viên khuyến khích, động viên trẻ khiếm thính tham gia vào các hoạt động cùng các bạn khác trong lớp, giúp trẻ dễ dàng hòa nhập, tự tin hơn trong giao tiếp. Mặt khác, giáo viên cũng cần khuyến khích các trẻ nghe bình thường khác trong lớp chơi cùng, hỗ trợ bạn khiếm thính khi chơi.

Tận dụng sự giúp đỡ từ bạn cùng trang lứa: Giáo viên có thể yêu cầu trẻ nghe bình thường giúp đỡ, hướng dẫn trẻ khiếm thính trong khi các em cùng chơi với nhau. Trẻ bình thường nhắc lại lời giáo viên nói cho trẻ khiếm thính và ngược lại có thể nói lại lời của trẻ khiếm thính cho giáo

viên. Điều này có lợi cho cả trẻ có sức nghe bình thường và trẻ khiếm thính.

3.5. Biện pháp khuyến khích trẻ sử dụng ngôn ngữ trong khi chơi

Khi trẻ chơi, ngôn ngữ có thể được sử dụng để tìm kiếm bạn chơi, đồ vật; tương tác với bạn cùng trang lứa; yêu cầu được hỗ trợ; nói về các hoạt động; và phản ứng, thỏa thuận với các bạn. Giáo viên có thể dựa vào các tình huống trong khi chơi để khuyến khích trẻ sử dụng ngôn ngữ phù hợp với khả năng của trẻ.

4. Kết luận

Với những khiếm khuyết về khả năng nghe, sự phát triển ngôn ngữ ở trẻ khiếm thính cần có những hỗ trợ đặc biệt cả về phương tiện trợ thính lẫn các kĩ thuật phát triển ngôn ngữ áp dụng trong quá trình giao tiếp, chăm sóc và giáo dục trẻ. Trong bài viết này, chúng tôi giới thiệu kết quả khảo sát thực trạng và các biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ khiếm thính trong tổ chức trò chơi ở lớp mẫu giáo hoà nhập. Hi vọng các biện pháp này sẽ được áp dụng trong thực tiễn tổ chức hoạt động cho trẻ khiếm thính ở trường mầm non góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ và mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho các em.

Tài liệu tham khảo

1. Christine Yoshinaga-Itano (2000), *Successful outcomes for deaf and hard of hearing children*, Seminars in hearing, Vol 21, No4.
2. Kuder S. Jay (2003), *Teaching students with language and communication disabilities*, Pearson Education, Inc.
3. Lowenthal, Barbara (2000), *Naturalistic language intervention in Inclusive Environments*. Intervention in School and Clinic, Vol. 31, Issue 2
4. Ruth E. Cook, Annette Tessier, M.Diane Klein (2004), *Adapting early childhood curricula for children in inclusive settings*, Fourth Edition, Pearson Prentice Hall.
5. Spencer, P.E., & Deyo, D.A. (1993), *Cognitive and social aspects of deaf children's play*. In M. Marschark and D. Clark (Eds.), *Psychological perspectives on deafness* (65-91). Hillsdale, NJ: Lawrence Erlbaum.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 06-06-2010)